

GIẢI VÔ ĐỊCH CỜ VUA ĐỒNG ĐỘI QUỐC GIA NĂM 2024

STT	Đơn vị	TỔNG HỢP HUY CHƯƠNG		
		HCV	HCB	HCD
		V	B	Đ
1	TP. Hồ Chí Minh	4	4	3
2	Hà Nội	4		1
3	Kiên Giang	2	2	1
4	Bà Rịa - Vũng Tàu	1	1	4
5	Ninh Bình	1		2
6	Hải Phòng	1		1
7	Cần Thơ		2	4
8	Bắc Giang		1	1
9	Bình Dương		1	1
10	Quân đội		1	1
11	Đồng Tháp		1	
12	Lâm Đồng			2
13	Bến Tre			1
14	Bình Định			1
15	Đà Nẵng			1
16	Quảng Ninh			1
17	Thừa Thiên - Huế			1
18	Đồng Nai			
19	Long An			
20	Nghệ An			
21	CLB Cờ vua Vũng Tàu			
22	Cty CP Đồng Nai Chess			
23	TT Tài năng Việt			
	Tổng cộng	13	13	26

TM. BAN TỔ CHỨC
TRƯỞNG BAN



Huỳnh Đức Dũng
Phó Giám đốc Sở Văn hóa và Thể thao

CỜ NHANH ASEAN - ĐỒNG ĐỘI NAM

Hạng	Đơn vị	Họ và tên Vận động viên	Điểm trận	Điểm ván	Đối kháng	Hệ số
HCV	TP. Hồ Chí Minh	Trần Quốc Dũng	1	3	6½	13
		Đào Thiên Hải	2	0	6½	0
HCB	Kiên Giang	Bảo Khoa	3	8	6	12
		Vũ Hoàng Gia Bảo	5	0	6	0
HCD	Bà Rịa - Vũng Tàu	Phan Trọng Bình	4	11	6	11½
		Bùi Đức Huy	7	0	5½	0
HCD	Lâm Đồng	Cao Sang	8	19	5½	10½
		Nguyễn Hữu Hoàng Anh	11	0	5	0

CỜ NHANH ASEAN - ĐỒNG ĐỘI NỮ

Hạng	Đơn vị	Họ và tên Vận động viên	Điểm trận	Điểm ván	Đối kháng	Hệ số
HCV	Kiên Giang	Vũ Thị Diệu Uyên	1	6	7	12½
		Vũ Thị Diệu Ái	5	0	5½	0
HCB	Bắc Giang	Nguyễn Thị Mai Lan	3	7	6	12
		Đoàn Thị Vân Anh	4	0	6	0
HCD	Hải Phòng	Phạm Thanh Phương Thảo	2	8	7	12½
		Đoàn Thị Hồng Nhung	6	0	5½	0
HCD	Bình Định	Lê Lã Trà My	7	15	5½	11
		Trần Thị Như Ý	8	0	5½	0

CỜ TIÊU CHUẨN ASEAN - ĐỒNG ĐỘI NAM

Hạng	Đơn vị	Họ và tên Vận động viên	Điểm trận	Điểm ván	Đối kháng	Hệ số
HCV	Kiên Giang	Lư Chấn Hưng	2	5	6	11½
		Vũ Hoàng Gia Bảo	3	0	5½	0
HCB	TP. Hồ Chí Minh	Đào Thiên Hải	1	9	6	11
		Trần Quốc Dũng	8	0	5	0
HCD	Bà Rịa - Vũng Tàu	Phan Trọng Bình	4	9	5½	11
		Dương Thượng Công	5	0	5½	0
HCD	Bến Tre	Huỳnh Quốc An	7	18	5½	10½
		Nguyễn Tấn Thịnh	11	0	5	0

CỜ TIÊU CHUẨN ASEAN - ĐỒNG ĐỘI NỮ

Hạng	Đơn vị	Họ và tên Vận động viên	Điểm trận	Điểm ván	Đối kháng	Hệ số
HCV	Hải Phòng	Phạm Thanh Phương Thảo	1	3	6½	12½
		Đoàn Thị Hồng Nhung	2	0	6	0
HCB	Kiên Giang	Vũ Thị Diệu Ái	3	7	5½	11
		Vũ Thị Diệu Uyên	4	0	5½	0
HCD	Bắc Giang	Cao Minh Trang	5	15	5½	10½
		Nguyễn Thị Mai Lan	10	0	5	0

HCD	Quảng Ninh	Nguyễn Hoàng Đức	7	8	0	48,75
		Phạm Thị Thu Hiền	0	0	0	0
HCD	TP. Hồ Chí Minh	Đặng Hoàng Sơn	7	7	0	44,50
		Nguyễn Thị Thanh An	0	0	0	0

CỜ CHỚP - ĐỒNG ĐỘI NAM

Hạng	Đơn vị	Họ và tên Vận động viên	Hạng cá nhân	Tổng hạng của đội	Điểm cá nhân	Tổng điểm của đội
HCV	Hà Nội	Trần Đăng Minh Quang	2	18	7½	29½
		Nguyễn Đức Việt	3	0	7½	0
		Đầu Khương Duy	4	0	7½	0
		Nguyễn Huỳnh Minh Thiên	9	0	7	0
HCB	TP. Hồ Chí Minh	Nguyễn Huỳnh Minh Huy	1	46	7½	27½
		Đặng Anh Minh	8	0	7	0
		Phạm Chương	15	0	6½	0
		Huỳnh Lâm Bình Nguyên	22	0	6½	0
HCD	Cần Thơ	Từ Hoàng Thái	16	80	6½	25½
		Nguyễn Phước Tâm	20	0	6½	0
		Trần Mạnh Tiến	21	0	6½	0
		Tô Nhật Minh	23	0	6	0
HCD	Kiên Giang	Bảo Khoa	7	99	7	25
		Võ Thành Ninh	19	0	6½	0
		Lư Chấn Hưng	28	0	6	0
		Vũ Hoàng Gia Bảo	45	0	5½	0

CỜ CHỚP - ĐỒNG ĐỘI NỮ

Hạng	Đơn vị	Họ và tên Vận động viên	Hạng cá nhân	Tổng hạng của đội	Điểm cá nhân	Tổng điểm của đội
HCV	TP. Hồ Chí Minh	Nguyễn Hồng Anh	4	36	7½	27½
		Hoàng Thị Bảo Trâm	5	0	7	0
		Bạch Ngọc Thùy Dương	12	0	6½	0
		Nguyễn Thị Thanh An	15	0	6½	0
HCB	Đồng Tháp	Trần Nguyễn Mỹ Tiên	9	55	6½	26
		Nguyễn Trần Ngọc Thủy	13	0	6½	0
		Đỗ Đình Hồng Chinh	16	0	6½	0
		Nguyễn Ngọc Thùy Trang	17	0	6½	0
HCD	Ninh Bình	Nguyễn Ngọc Hiền	1	64	8	26½
		Nguyễn Hồng Ngọc	8	0	6½	0
		Bùi Thị Ngọc Chi	24	0	6	0
		Đồng Khánh Linh	31	0	6	0
HCD	Hà Nội	Vũ Mỹ Linh	7	72	7	25
		Nguyễn Thị Minh Oanh	18	0	6	0
		Vương Quỳnh Anh	21	0	6	0
		Nguyễn Bình Vy	26	0	6	0

CỜ TIÊU CHUẨN - ĐÔI NAM NỮ

Hạng	Đơn vị	Họ và tên Vận động viên	Điểm trận	Điểm ván	Đôi kháng	Hệ số
HCV	TP. Hồ Chí Minh	Đặng Hoàng Sơn	13	9	0	47,00
		Nguyễn Thanh Thủy Tiên	0	0	0	0
HCB	Bà Rịa - Vũng Tàu	Dương Thế Anh	11	8½	0	42,00
		Võ Thị Kim Phụng	0	0	0	0
HCD	Cần Thơ	Tô Nhật Minh	11	8	0	41,50
		Phạm Lê Thảo Nguyên	0	0	0	0
HCD	Đà Nẵng	Hoàng Cảnh Huân	7	5	0	23,50
		Nguyễn Thị Phương Thảo	0	0	0	0

**TM. BAN TỔ CHỨC
TRƯỞNG BAN**



Huỳnh Đức Dũng
Phó Giám đốc Sở Văn hóa và Thể thao

